

— Nếu thiếu hụt, mất mát do khuyết điểm chủ quan, doanh nghiệp phải lấy quỹ phát triển sản xuất hoặc lợi nhuận còn lại để bù đắp.

— Nếu thiếu hụt, mất mát do nguyên nhân khách quan, doanh nghiệp báo cáo cụ thể với cơ quan chủ quản và cơ quan tài chính cùng cấp để xem xét cho giảm vốn.

**Điều 6.** — Đối với các doanh nghiệp đang hoạt động khó khăn vì sự hình thành về mặt cơ cấu tài sản cố định trước đây bị lạc hậu thì việc tính khấu hao tài sản cố định được giải quyết trích dần từng bước cho phù hợp với sự phấn đấu của doanh nghiệp, nhưng tài sản cố định phải được tính đúng giá trị. Cơ quan chủ quản và cơ quan tài chính cùng cấp phải xác định tỷ lệ trích khấu hao cơ bản cho các doanh nghiệp này theo hướng tăng dần lên cho đủ tỷ lệ khấu hao cơ bản quy định.

**Điều 7.** — Việc công bố hệ số tính lại giá trị tài sản cố định như quy định ở điều 2 trên đây, sẽ do Bộ Tài chính cùng với Bộ chủ quản xác định, có tham khảo ý kiến của Ủy ban Vật giá Nhà nước và Tổng cục thống kê, để công bố vào các thời điểm 1 tháng 1 và 1 tháng 7 hàng năm, phù hợp với đặc điểm tài sản cố định theo từng ngành kinh tế kỹ thuật.

**Điều 8.** — Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Bộ Tài chính chịu trách nhiệm hướng dẫn cụ thể việc thi hành.

Bộ trưởng các Bộ, Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng  
K.T. Chủ tịch  
Phó Chủ tịch  
TRẦN ĐỨC LƯƠNG

## CÁC BỘ

### BỘ TÀI CHÍNH

**THÔNG TƯ số 58-TC/TCT ngày 24-10-1991 hướng dẫn bổ sung một số vấn đề về thuế nhà đất.**

Tiếp theo Thông tư số 53-TC/TCT ngày 28-9-1991 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Pháp lệnh thuế nhà đất và Nghị định số 270-HDBT ngày 14-9-1991 của Hội đồng Bộ trưởng, nay Bộ Tài chính hướng dẫn bổ sung thêm một số điểm như sau :

**1. Về phạm vi áp dụng :** Tại điểm 3b (I) Thông tư số 53-TC/TCT ngày 28-9-1991 đã quy định không thu thuế nhà đất đối với đất dùng vào mục đích công cộng không thuộc một tổ chức cá nhân nào sử dụng để kinh doanh như : xây dựng đường sá, cầu cống công viên, sân vận động...

Trong trường hợp tại công viên, sân vận động thường xuyên cho cá nhân, tổ chức thuê một số công trình hoặc kinh doanh thì phải nộp thuế nhà đất.

### **2. Về miễn, giảm thuế nhà đất :**

a) Việc miễn giảm thuế nhà đất : áp dụng cho cán bộ công nhân viên chức thuộc biên chế Nhà nước (bao gồm cả hợp đồng dài hạn) và dựa theo tiêu chuẩn phân phối nhà được ban hành kèm theo QĐ số 150-CP ngày 10-6-1977 khi còn chế độ tem phiếu bao cấp (A. B. C. D. Đ) nay không còn thực hiện chế độ tem phiếu nữa để phù hợp với những bậc lương quy định tại Nghị định 235-HDBT ngày 18-9-1985 về cải tiến chế độ tiền lương của công nhân, viên chức, và các lực lượng vũ trang của Hội đồng Bộ trưởng, tham khảo ý kiến của Bộ Lao động, thương binh và xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn việc vận dụng chế

độ miễn giảm tiêu chuẩn nhà ở đối với cán bộ công nhân viên chức theo mức lương các loại như sau:

Phân loại đối tượng	Mức lương tháng (đồng)
A	từ 770 đồng trở lên
B	từ 644 đồng đến dưới 770 đồng
C	từ 425 đồng đến dưới 644 đồng
D	từ 359 đồng đến dưới 425 đồng
E	dưới 359 đồng

*Nguyên tắc tính trừ:*

— Chỉ tính trừ theo tiêu chuẩn của một người được hưởng mức phân phối nhà ở cao nhất trong hộ gia đình.

— Xác định cụ thể diện tích nhà ở được phân phối theo đúng tiêu chuẩn quy định ban hành kèm theo QĐ số 150 CP ngày 10-6-1977 của Hội đồng Chính phủ và QĐ số 162-HĐBT ngày 18-10-1988 của Hội đồng Bộ trưởng về dân số và kế hoạch hóa gia đình, cụ thể là:

Cán bộ loại A diện tích ở là: 55 — 60m<sup>2</sup>

Cán bộ loại B diện tích ở là: 35 — 40m<sup>2</sup>

Cán bộ loại C diện tích ở là: 18 — 21m<sup>2</sup>

Cán bộ loại D diện tích ở là: 10 — 12 m<sup>2</sup>

Cán bộ loại E diện tích ở là: 06m<sup>2</sup>

— Những cán bộ có hộ gia đình được tính thêm tối đa là 2 người ăn theo (3,5m<sup>2</sup> × 2 = 7m<sup>2</sup>)

Ngoài ra cán bộ CNVC còn được miễn thuế phần diện tích công trình phụ (bếp, xi, tắm) kèm theo các căn hộ khép kín. Đối với những căn hộ công trình phụ làm riêng ngoài công trình chính cũng được miễn thêm phần công trình phụ thực tế như những căn hộ khép kín. Nhưng diện tích phụ này được quy đổi không được vượt quá 50% diện tích chính. Đối với phần diện tích vượt định mức tiêu chuẩn nói trên thì phải nộp thuế nhà đất theo quy định chung.

**3. Về thủ tục phí:** tổ chức, cá nhân được ủy nhiệm thu thuế nhà đất được trích thủ tục phí trên số thuế thu được là:

- 3% đối với ở thành phố, thị xã
- 5% đối với vùng khác.

Cục thuế địa phương phối hợp Sở Tài chính vật giá và kho bạc Nhà nước ban biện pháp cấp thanh toán ngay khoản thủ tục phí này sau khi người được ủy nhiệm nộp 100% số thuế nhà đất vào ngân sách Nhà nước.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu còn gặp những khó khăn vướng mắc thì kịp thời phản ánh về Bộ Tài chính để nghiên cứu giải quyết.

KT. Bộ trưởng Bộ Tài chính

*Thư trưởng*

**PHAN VĂN ĐÌNH**